

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 148/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018; giữa:

Nguyên đơn: Ông Võ Thành N, sinh năm 1982

Trú tại: Thôn T, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Bà Lê Thị Thu S, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn T, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Võ Thành N và bà Lê Thị Thu S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Lê Thị Thu S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Võ Nguyên Q, sinh ngày 09/02/2011 (Giới tính: Nam) và Võ Hoàng Lê Qn, sinh ngày 19/3/2014 (Giới tính: Nữ); ông Võ Thành N không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Ông Võ Thành N và bà Lê Thị Thu S thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Võ Thành N và bà Lê Thị Thu S xác định không nợ ai, không ai nợ của ông, bà, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Ông Võ Thành N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số:

AA/2015/0006670 ngày 29 tháng 10 năm 2018 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; hoàn trả lại cho ông N số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tx.Sông Cầu, Phú Yên ;
- UBND xã Xuân Phương
- Chi cục thi hành án T.x Sông Cầu
- TAND tỉnh Phú Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Nguyễn Thị An Nhiên